

Nhu cầu giáo dục hòa nhập ở trường tiểu học của trẻ em mồ côi sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội theo tiếp cận đặc điểm tâm lí - xã hội

Nguyễn Hồng Kiên

Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội
Số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
Email: Nguyenhongkiengd@gmail.com

TÓM TẮT: Trẻ em mồ côi ở độ tuổi học tiểu học đang sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội có nhu cầu được học hòa nhập, theo tiếp cận đặc điểm tâm lí xã hội. Bởi vì sau khi đột ngột bị mất đi người thân lúc tuổi đời còn quá nhỏ, các em bị tổn thương tâm lí, sống khép mình hoặc tự do thiếu tính tuân thủ do thiếu sự chăm sóc - giáo dục của cha mẹ. Khi vào sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội, các em phải thay đổi thói quen sống để thích ứng với môi trường mới. Khi đến trường tiểu học, các em có nhu cầu giáo dục hòa nhập khá đa dạng. Vì vậy, giáo viên, nhân viên xã hội và các cơ sở bảo trợ xã hội cần có những biện pháp hỗ trợ các em hòa nhập ở trường tiểu học - môi trường xã hội hóa đầu tiên của mỗi cá nhân. Điều đó sẽ giúp các em có một kết quả học tập - rèn luyện tốt hơn để tự lập sau này và trở thành người có ích cho xã hội.

TỪ KHÓA: Trẻ em mồ côi; giáo dục hòa nhập; cơ sở bảo trợ xã hội; nhà trường tiểu học.

→ Nhận bài 30/9/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 25/10/2019 → Duyệt đăng 25/11/2019.

1. Đặt vấn đề

Trẻ em mồ côi (TEMC) đang sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội (CSBTXH) là đối tượng trẻ em không có cha mẹ, không được sống cùng người thân, không có gia đình mà dựa hoàn toàn vào các tổ chức bảo trợ xã hội. Trong Dự thảo Đề án đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến 2030 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trình Chính phủ năm 2015, Việt Nam có 11.365 TEMC hiện đang sống tại 413 cơ CSBTXH trong cả nước [1]. Thực tế cho thấy, TEMC đang sống tại các CSBTXH thường có tâm lí bất ổn khi đến trường học vì luôn có cảm giác mình không có cha mẹ và không có một gia đình bình thường như những trẻ em khác. Các em thường sống khép mình, ít tiếp xúc với mọi người và ít tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Điều đó ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả học tập, rèn luyện và phát triển nhân bản thân. Hơn nữa, TEMC thường thiếu thốn cả về vật chất lẫn tình cảm, từ đó ảnh hưởng rất lớn đến sự hoà nhập với môi trường xã hội. Vì vậy, TEMC rất cần những người thương yêu, có trách nhiệm với các em, sự thay thế cha mẹ và gia đình từ phía giáo viên (GV), nhà trường, CSBTXH cũng như toàn xã hội. Khi trẻ em không được hoà nhập trong các hệ thống xã hội thường tìm cách để hoà nhập vào những hệ thống không được xã hội chấp nhận, chẳng hạn như vào băng đảng trên đường phố, các em có nguy cơ trở thành nhóm trẻ không được hoà nhập lớn nhất.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

Nghị định 07/2000/NĐ-CP [2] về chính sách cứu trợ xã hội quy định như sau: "TEMC là trẻ em dưới 16 tuổi, mồ

côi cả cha lẫn mẹ hoặc bị bỏ rơi, bị mất nguồn nuôi dưỡng và không còn người thân thích để nương tựa; Trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ, những người còn lại là mẹ hoặc cha mất tích theo quy định tại Điều 88 của Bộ Luật Dân sự hoặc không đủ năng lực, khả năng để nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật". Dựa theo quy định về trẻ mồ côi trên đây, các CSBTXH đã xuất phát từ nhu cầu của người thân bảo trợ trẻ hoặc đề nghị của địa phương nơi trẻ sinh sống khi không còn người bảo trợ để đưa trẻ vào sống tại các CSBTXH.

Trong tài liệu "Thuật ngữ bảo vệ trẻ em" của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, CSBTXH (Social Protection Center) là các cơ sở do Nhà nước, các đoàn thể xã hội hay các tổ chức từ thiện lập ra để nuôi dưỡng và chăm sóc những người già cô đơn, những người nghèo khổ, những người khuyết tật, những trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (mồ côi, khuyết tật, bị bỏ rơi, bị nhiễm HIV/AIDS). Tùy theo đặc điểm của từng địa phương, mỗi CSBTXH có thể nuôi dưỡng và chăm sóc nhiều loại đối tượng khác nhau, hoặc chỉ chuyên trách về một loại đối tượng. Có nhiều CSBTXH nuôi dưỡng và chăm sóc từng loại trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: trẻ em mồ côi, trẻ em khuyết tật, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS [3, tr.97].

Các CSBTXH bao gồm cơ sở bảo trợ công lập và CSBTXH ngoài công lập gồm [3, tr.7]: 1/ Cơ sở bảo trợ công lập do cơ quan quản lí nhà nước quản lí, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bảo đảm kinh phí cho các nhiệm vụ chi thường xuyên của CSBTXH; 2/ CSBTXH ngoài công lập do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và bảo đảm kinh phí cho các nhiệm vụ chi thường xuyên của CSBTXH. Có thể liệt kê các loại hình CSBTXH dành cho TEMC bao gồm:

- Hệ thống trung tâm bảo trợ xã hội công lập được phân bố theo mạng lưới các tỉnh, thường lấy tên gọi là trung tâm bảo trợ xã hội + tên địa bàn. Ví dụ: CSBCTXH tỉnh Nam Định.

- CSBCTXH ngoài công lập mang tên Làng trẻ em SOS, do tổ chức phi chính phủ của ông Hermann Gmeiner đứng đầu. Ví dụ: Làng trẻ em SOS Quy Nhơn - Bình Định.

- CSBCTXH ngoài công lập do các tổ chức tôn giáo thành lập. Ví dụ: Trung tâm nhân đạo Hồng Đức - Tỉnh Bắc Ninh (có Quyết định thành lập).

- CSBCTXH do các cá nhân, tổ chức thiện nguyện thành lập. Ví dụ: Mái ấm Bình Minh Thành phố Hồ Chí Minh (có Quyết định thành lập).

Khái niệm hòa nhập ở trường tiểu học

Tổ chức UNESCO quan niệm: Giáo dục hòa nhập (GDHN) là một quá trình thay đổi toàn diện hệ thống giáo dục nhờ xác định và đáp ứng nhu cầu đa dạng của tất cả HS, không phân biệt về hoàn cảnh xã hội, kinh tế, văn hóa, ngôn ngữ, thể chất, hoặc các yếu tố thể chất khác [4, tr.4].

Tác giả Nguyễn Xuân Hải quan niệm: “GDHN là giáo dục mọi trẻ em trong lớp học bình thường của trường phổ thông. GDHN là hỗ trợ mọi trẻ em, trong đó có trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, có cơ hội bình đẳng tiếp nhận dịch vụ giáo dục với những hỗ trợ cần thiết trong lớp học, phù hợp tại trường phổ thông nơi trẻ sinh sống, nhằm chuẩn bị trở thành những thành viên đầy đủ của xã hội” [5, tr.20].

Trên cơ sở nghiên cứu định nghĩa của những nghiên cứu đi trước đã được công nhận giá trị và những định nghĩa hiện đang được phổ biến rộng rãi, trong nghiên cứu này chúng tôi quan niệm:

GDHN ở trường tiểu học (TH) là phương thức giáo dục đáp ứng nhu cầu giáo dục cá nhân cho mọi trẻ em có nhu cầu hòa nhập trong nhà trường. Trong quá trình GDHN, trẻ em được quan tâm tới những đặc trưng cơ bản như tính tôn giáo, tính dân tộc, tình trạng thể chất và tâm lý, điều kiện kinh tế, thành phần xã hội, hoàn cảnh sống và điều kiện học tập:

- Trẻ em có nhu cầu hòa nhập được đi học ở trường TH trẻ đang sinh sống.

- Mỗi trẻ có một nhu cầu hòa nhập cần được quan tâm, hỗ trợ, mỗi trẻ có một năng lực khác nhau cần được phát huy.

- Mục tiêu, nội dung, phương pháp, đánh giá kết quả GDHN cần được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ trên cơ sở hướng tới đáp ứng mục tiêu chung và khả năng hòa nhập xã hội.

- Mọi GV, nhân viên của nhà trường tiểu học làm việc cùng nhau để tạo ra một môi trường có hiệu quả cho việc học tập của tất cả học sinh (HS).

- Nhà trường TH hòa nhập sử dụng những nguồn lực bên trong đồng thời kết nối với các nguồn lực bên ngoài xã hội và cộng đồng để tạo ra sự hỗ trợ tốt nhất cho trẻ.

2.2. Đặc điểm của trẻ em mồ côi sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội theo tiếp cận tâm lý - xã hội

Đối với tất cả mọi trẻ em, việc chuyển từ cuộc sống gia đình và sinh hoạt mẫu giáo sang lớp 1 là cả một sự thay đổi lớn với thử thách nhiều mặt. Đối với TEMC trong độ tuổi TH mới được đưa từ gia đình (do mất mát cha mẹ) vào sống

tại các CSBCTXH phải thích nghi với nơi ở mới, trường học mới, thầy cô, bạn bè mới lại càng là một thử thách lớn so với độ tuổi của các em. TEMC sống tại các CSBCTXH có nhiều hoàn cảnh xuất thân khác nhau, một số em được đưa vào trong tình trạng bị vứt bỏ hoặc bỏ rơi ở đầu đường, xó chợ, đa số trẻ được đưa vào do mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc còn lại một người nhưng mất khả năng nuôi dưỡng, hoặc cha mẹ vi phạm pháp luật và mất quyền nuôi con. Có một đặc điểm chung là các em đều đã không được quan tâm, chăm sóc và nuôi dạy chu đáo trước khi đến CSBCTXH. Vì vậy, các em có những đặc điểm cơ bản sau đây:

2.2.1. Đặc điểm tâm lý - xã hội do hoàn cảnh xuất thân

Việc mất đi cha mẹ ruột, mất gia đình đồng nghĩa với việc mất chỗ dựa về vật chất và tinh thần khi tuổi đời đang rất cần sự chăm sóc yêu thương từ những người sinh ra mình và phải chuyển sang một “gia đình thay thế” hoàn toàn xa lạ là một đặc điểm xuất thân khiến TEMC sống tại các CSBCTXH bị tổn thương tâm lý và thường hay thu mình trong giao tiếp (kết quả NC cụ thể, bao nhiêu %, mức độ như thế nào?).

Nhiều nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng, khi sợi dây tình cảm và yêu thương, chăm sóc của người mẹ nói riêng và người thân nói chung bỗng dưng bị cắt đứt hoàn toàn khiến các em bị tổn thương tâm lý một cách nghiêm trọng, nhiều em có những biểu hiện rối loạn sau sang chấn. TEMC sống tại các CSBCTXH biểu lộ nhiều loại tổn thương về tâm lý được thể hiện ra hành vi bên ngoài như sau:

- Mất đi động lực và sinh lực: Trẻ đau khổ, lo lắng, sợ sệt có thể ngồi yên một chỗ suốt ngày, không ham thích bất kỳ hoạt động gì. Trẻ buồn, lo lắng và rất khó tập trung. Đôi khi căng thẳng quá trẻ trở nên quá hiếu động, bứt rứt, chạy nhảy khắp nơi, không thể ngồi yên, dễ bị kích động [6, tr.72].

- Hung hăng và phá phách: Trẻ đâm ra hung hăng và phá phách khi có cảm xúc mạnh do không thể diễn tả tâm trạng bằng lời nói, trẻ có thể đánh đập người khác khi em cảm thấy căng thẳng, tức giận hoặc sợ hãi. Trong nhiều trường hợp, trẻ không tin tưởng vào người lớn nếu trẻ đã từng bị người lớn đối xử thô bạo. Tuy nhiên, có khi trẻ mồ côi lại bám chặt người lớn như sợ bị bỏ rơi, có khi trẻ lại không muốn đem lòng thương mến ai [6, tr.72].

- Buồn bã và rất dễ nổi cáu: Trẻ không phải lúc nào cũng có thể nói về tâm trạng của mình. Có thể trẻ vì quá bối rối hoặc sợ hãi nên không xác định được tâm trạng của mình hoặc không biết nói thế nào để diễn tả tâm trạng của mình [6, tr.73].

Trong giao tiếp, trẻ mồ côi có thể bám lấy ai, bất cứ lúc nào một cách dễ dàng nhưng đó chỉ là bề ngoài, bên trong trẻ vẫn không dám coi đó là một mối quan hệ chắc chắn. Nhìn bên ngoài, người ta thường nghĩ chúng có thể dễ dàng quên mẹ nhưng thực chất chúng không quên, khi lo hãi trẻ sẽ gọi mẹ hoặc nhớ đến mẹ. Trẻ sống trong CSBCTXH thường là những trẻ phải rời mẹ từ rất nhỏ. Tuy được CSBCTXH chăm sóc nhưng sự chăm sóc và yêu thương đó cũng ở một giới hạn nhất định. Các em luôn có suy nghĩ mình là đứa trẻ

không có cha mẹ ruột thịt bên cạnh, phải sống nhờ vào tình yêu thương và chăm sóc của người lạ nên các em thường rụt rè hơn so với các trẻ em bình thường khác. Từ đó, TEMC sống tại các CSBTEXH thường có biểu hiện sống thu mình, tự ti trong giao tiếp, luôn có cảm giác bị kì thị vì mồ côi [7, tr.224]. Cụ thể trẻ có những biểu hiện hành vi sau đây:

- Trẻ thường thích ngồi lặng lẽ một mình, gương mặt thường buồn rầu, đôi mắt thường bất động.

- Khi gặp các bạn cùng lứa chưa quen biết hoặc người lạ các em thường không nói, không giao tiếp.

- Dù là ở CSBTEXH hay ở trường, trẻ luôn có cảm giác là người khác không quý mến mình hoặc kì thị mình vì mình là một đứa trẻ mồ côi.

Mặc dù hoàn cảnh đặc biệt tạo ra cho các em những đặc điểm như vậy nhưng với độ tuổi tiểu học còn hồn nhiên và ngây thơ, TEMC sống tại các CSBTEXH có thể nhanh chóng vượt qua hoàn cảnh của bản thân để vui vẻ hòa đồng tại nơi sống và nơi học tập nếu nhận được sự sẻ chia và yêu thương của những người xung quanh các em.

2.2.2. Đặc điểm về môi trường sống và phát triển

a. Đặc điểm về môi trường sống

Khi được chuyển vào sống tại các CSBTEXH, tất cả TEMC đều phải học cách để thích nghi với môi trường sống mới, hoàn toàn khác với môi trường sống trước đây của các em. Hầu hết các em dù nhỏ tuổi nhưng đã hiểu được hoàn cảnh khó khăn của bản thân, các em luôn cố gắng để chăm ngoan, nghe lời người bảo trợ, nhân viên giáo dục của CSBTEXH. Sau một thời gian, các em sẽ dần thích nghi với những quy định, nên nếp tại CSBTEXH. Tuy vậy, một bộ phận TEMC từng sống lang thang trước khi vào CSBTEXH thường có hành động bột phát, khả năng chịu đựng những quy định về nề nếp kém hơn trẻ được đưa từ gia đình vào CSBTEXH, “trước khi vào trung tâm, em sống lang thang trên đường phố và đã hình thành một số thói quen không phù hợp như: không đánh răng, ngủ ở dưới đất...” [7, tr.162]. Vì vậy, khi trẻ bắt đầu đi học hoặc quay trở lại trường học sau một thời gian bỏ giữa chừng, việc giữ trật tự trong lớp, làm bài tập cô giao trên lớp hay ở nhà đối với những trẻ này ban đầu rất khó khăn. Đồng thời, những nội quy của nhà trường như đi học đúng giờ, mặc đồng phục, bảo vệ môi trường xung quanh cũng luôn cần sự nhắc nhở và giám sát.

Một bộ phận nhỏ TEMC sống tại các CSBTEXH từng sống lang thang trước khi vào CSBTEXH thường có xu hướng sống tự do, thích lấy đồ của người khác ở trường và ở nhà [7, tr.162]. Trẻ em chưa hình thành nhân cách ổn định, việc các em lấy đồ của người khác vì những sở thích trẻ thơ hoặc do quá thiếu thốn là một đặc điểm hoàn toàn có thể lí giải được. Có những em do chưa có người dạy dỗ để chỉ ra rằng đó là hành vi tiêu cực, phải chính đốn. Với những em thiếu sự chăm sóc và giáo dục một thời gian dài như vậy, khi vào sống tại các CSBTEXH các em cần được uốn nắn kịp thời để trở thành những công dân tương lai có tính tuân thủ tốt.

b. Đặc điểm về nhu cầu học tập và phát triển

TEMC sống tại các CSBTEXH trong độ tuổi TH đều muốn được đến trường kể cả những em đã từng phải bỏ học giữa

chừng vì hoàn cảnh gia đình. Tuy nhiên, theo kết quả phỏng vấn sâu, chúng tôi nhận thấy, vẫn có một số trẻ sợ đến trường vì những nguyên nhân chính sau đây:

Thứ nhất, nhiều trẻ đã bỏ học một thời gian khá dài trước khi đến với các CSBTEXH. Những trẻ này hầu hết kiến thức đã rơi rụng và không thể được học với các bạn cùng độ tuổi. Thông thường, những em này sẽ được CSBTEXH bồi dưỡng kiến thức một thời gian và xin vào học tiếp ở một lớp phù hợp với khả năng thực tế của em. Tuy nhiên, hầu hết những em này phải học lại với các em nhỏ ở các lớp đầu cấp TH. Vì vậy, các em có tâm lí xấu hổ và ngại đến lớp.

Thứ hai, nhiều trẻ được chuyển từ vùng sâu vùng xa đến các CSBTEXH tại các trung tâm hoặc thành phố, nên khi đi học khả năng tiếp thu không theo kịp các bạn của môi trường mới. Trong thực tiễn, các CSBTEXH thường đóng tại các trung tâm của các tỉnh như là thị xã hoặc thành phố. TEMC được mang về từ mọi vùng miền trong đó có vùng sâu, vùng xa. Khi chưa thích nghi được với môi trường sống mới, các em cũng có tâm lí không muốn đến trường vì lại phải tiếp tục làm quen với một môi trường khác xa với điều kiện, hoàn cảnh sống trước đây của các em.

Thứ ba, một số trẻ còn mang nhiều tổn thương tâm lí do sự mất mát của bố mẹ hoặc bị chia cắt với bố mẹ, các em chỉ muốn thu mình, không muốn gặp gỡ và tiếp xúc với những người mới như thầy cô, bạn bè ở nhà trường mới.

Thứ tư, một số em bị bắt nạt học đường hoặc bị các bạn kì thị ở trường TH sẽ không muốn đi học, không muốn đến trường vì sợ bị đánh hoặc có cảm giác tủi thân khi thấy bạn bè có bố mẹ đưa đón ở trường học.

Thứ năm, nhiều trẻ chưa thạo tiếng Việt vì các em thuộc con em đồng bào các dân tộc thiểu số không nói tiếng Kinh, những HS này rất ngại ngần khi phải xuất hiện ở trường học và các em thường muốn lẩn tránh việc đi học.

Trong số rất nhiều nguyên nhân kể trên, nguyên nhân xuất phát từ những sang chấn tâm lí dẫn đến sự tổn thương cho các em, gây mất tập trung trong học tập, kết quả học tập kém là nguyên nhân chính, rất cần sự lưu tâm của những người lớn đang có trách nhiệm với các em.

2.2.3. Đặc điểm năng lực của trẻ em mồ côi hình thành từ hoàn cảnh xuất thân và môi trường sống

Thực tế cho thấy, hầu hết TEMC bậc TH đã sống tại các CSBTEXH trong một khoảng thời gian nhất định đều có khả năng tự lập mà những đứa trẻ sống với cha mẹ có thể chưa làm được. Cụ thể, trẻ có thể tự làm được những việc sau đây:

Thứ nhất là việc vệ sinh cá nhân, hiếm khi có ai làm thay hoặc giúp đỡ trẻ những việc đánh răng, rửa mặt, tắm giặt...

Thứ hai, tự học một mình, tự sắp xếp góc học tập, tự chuẩn bị sách vở, quần áo để đến trường.

Thứ ba, tự đến trường cùng các bạn hoặc anh chị bằng cách đi bộ hoặc đi bằng xe đạp.

Thứ tư, tham gia vào các công việc của gia đình thay thế và CSBTEXH như nấu cơm, chăm sóc cây cối, vệ sinh nơi ở...

Đặc biệt, TEMC sống tại các CSBTEXH có khả năng chịu đựng khó khăn thiếu thốn do không có sự bao bọc, chiều

chuyện của người lớn. Bất cứ một đứa trẻ nào trong độ tuổi TH cũng có những nhu cầu về những món ăn hay đồ chơi, đồ dùng học tập, quần áo đẹp. Nhưng TEMC sống tại các CSBTXH gần như không bao giờ đòi hỏi về những nhu cầu này cũng như không bao giờ than phiền về điều đó. Hầu hết trẻ đều hiểu hoàn cảnh sống của bản thân [8, tr.327]. Mặc dù quyền lợi từ chính sách của Nhà nước còn hạn hẹp, việc đáp ứng các nhu cầu vật chất còn nhiều thiếu thốn và khó khăn nhưng trẻ mồ côi đều bằng lòng với cuộc sống tại các CSBTXH [8, tr.333].

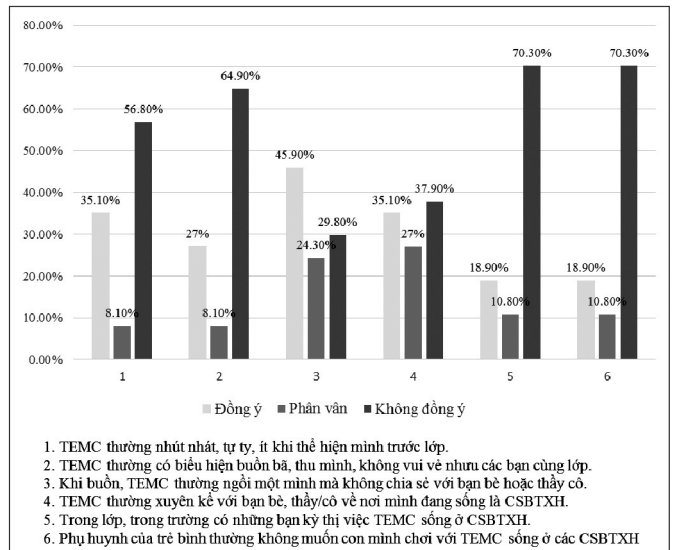
TEMC sống tại các CSBTXH do chính hoàn cảnh khắc nghiệt đã hình thành cho các em những phẩm chất và năng lực mà những trẻ luôn được chăm lo bao bọc có thể chưa hình thành được. Chẳng hạn, khả năng tự chăm sóc bản thân, khả năng sinh tồn trong điều kiện thiếu thốn và khắc nghiệt. Trong độ tuổi TH mà các em có những khả năng tự lập cao, khả năng chịu đựng thiếu thốn như vậy chính là một điểm mạnh để sau này các em dễ dàng vượt qua những khó khăn thử thách của cuộc sống.

2.3. Nhu cầu giáo dục hòa nhập của trẻ em mồ côi sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội từ tiếp cận tâm lý - xã hội

Nếu ở bậc học Mầm non, hoạt động chủ đạo của trẻ là vui chơi thì đến tuổi tiểu học hoạt động chủ đạo của trẻ đã có sự thay đổi về chất, chuyển từ hoạt động vui chơi sang hoạt động học tập. Tuy nhiên, song song với hoạt động học tập ở các em còn diễn ra các hoạt động khác như: Hoạt động vui chơi, hoạt động lao động, hoạt động xã hội.

Tuy nhiên, đối với TEMC, mặc dù các em đã nhận được sự yêu thương, đùm bọc của mọi người song các em vẫn còn mặc cảm, tự ti trong các hoạt động vui chơi, học tập và tham gia các hoạt động xã hội. Sự tự ti, mặc cảm của TEMC là một trong các nguyên nhân dẫn đến kết quả học tập thấp và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự hòa nhập cộng đồng của trẻ sau này. Để tìm hiểu đặc điểm tâm lý của TEMC, chúng tôi tiến hành trưng cầu ý kiến và phỏng vấn sâu đội ngũ GV và HS. Cụ thể, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 37 GV (chiếm tỉ lệ 100% GV) dạy hòa nhập của 4 trường tiểu học (trong đó có 11 GV trường TH Hermann Gmeiner Hà Nội trực thuộc trường Liên cấp Hermann Gmeiner Hà Nội, 10 GV trường TH Hermann Gmeiner Thanh Hóa, 16 GV thuộc 2 trường TH Nhơn Bình 1 và TH Nhơn Bình 2, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định). Bên cạnh đó, chúng tôi tiến hành khảo sát 125 HS đang học tại 4 trường TH nói trên là TEMC đang sống tại 3 làng SOS (33 HS sống tại làng trẻ em SOS Hà Nội, 32 HS sống tại làng trẻ em SOS Thanh Hóa và 60 HS sống tại làng trẻ em SOS Quy Nhơn). Kết quả thu được như sau (xem Biểu đồ 1):

Phân tích kết quả khảo sát trên Biểu đồ 1 chúng ta thấy, ở nội dung 1 “TEMC thường nhút nhát, tự ti, ít khi thể hiện mình trước lớp” và nội dung 2 “TEMC thường có biểu hiện buồn bã, thu mình, không vui vẻ như các bạn cùng lớp” có tới 35,10% GV đồng ý với nội dung 1; 27% GV đồng ý với nội dung 2. Như vậy, có khoảng 1/3 TEMC còn rất nhút nhát, tự ti, chưa thể hòa đồng trước tập thể. Ở nội dung số 3, “Khi buồn, TEMC thường ngồi một mình mà không chia



Biểu đồ 1: Kết quả khảo sát sự hòa nhập tâm lý – xã hội của TEMC

sẽ với bạn bè hoặc thầy cô”, có 45,90% GV được hỏi đồng ý với nội dung trên, chính vì sự tự ti, bi quan về cuộc sống mồ côi dẫn đến trẻ luôn ở trạng thái “buồn tui” cho bản thân và luôn nghĩ rằng “không ai có thể giúp đỡ cho mình”. Ở nội dung số 4 “TEMC thường xuyên kể với bạn bè, thầy/cô về nơi mình đang sống là CSBTXH”, có 35,10% GV xác nhận là có, 27% GV được hỏi còn phản vấn, điều này cũng để kiểm chứng cho các nội dung số 1,2,3 về sự mặc cảm, tự ti của trẻ khi sống trong các làng SOS. Nội dung số 5 và số 6 “Trong lớp, trong trường có những bạn kỳ thị việc TEMC sống ở CSBTXH” và “Phụ huynh của trẻ bình thường không muốn con mình chơi với TEMC sống trong các CSBTXH”, 18,90% GV được hỏi cho rằng có hiện tượng này diễn ra, đây là con số không lớn tuy nhiên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình hòa nhập của trẻ.

Để tìm hiểu kĩ hơn, chúng tôi tiến hành phỏng vấn sâu em Lê Thị M, lớp trưởng lớp 4 Trường Tiểu học Nhơn Bình 1, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, trong lớp có 4 bạn là TEMC đang sống tại làng SOS Quy Nhơn, với câu hỏi như sau: “Theo em, vì sao các bạn TEMC sống làng trẻ SOS lại có biểu hiện tự ti, nhút nhát hoặc buồn bã khi ở trường?”. Em Lê Thị M đã trả lời như sau: “Vì các bạn nghĩ các bạn không có bố mẹ như các bạn khác, mỗi lần lớp cô giáo nói đến việc thông báo cho bố mẹ đi họp phụ huynh, các bạn lại rất buồn. Đa số các bạn trong lớp được bố mẹ đến đón về, còn các bạn ở làng SOS thì không có ai đi đón”.

TEMC đang học hòa nhập tại các trường tiểu học về cơ bản đã thích nghi với việc học tập của nhà trường và hòa đồng với các bạn trong lớp, trong trường. Tuy nhiên, có khoảng 16,20% TEMC có kết quả học tập chưa đạt mục tiêu theo tiến độ chung của nhà trường cần được bồi dưỡng theo chương trình riêng. Có khoảng 1/3 GV đồng ý rằng, TEMC còn tự ti, nhút nhát, không thể hiện mình trong lớp và hay buồn một mình, không cởi mở hòa nhập cùng các bạn. Đa số TEMC còn vi phạm về tính tuân thủ nội quy, nề nếp của nhà trường. Đối với những HS học hòa nhập trong

lớp cùng TEMC sống tại các CSBTXH, có một số lượng nhỏ HS chưa biết yêu thương chia sẻ với bạn là TEMC mà có ý coi thường, phân biệt giữa bạn có gia đình bình thường, có điều kiện vật chất tốt với những TEMC đến từ các CSBTXH. Bên cạnh đó, một số phụ huynh còn kì thị với TEMC sống tại các CSBTXH. Đề GDHN được tốt hơn, mang lại hiệu quả tích cực hơn, cần thiết phải có các giải pháp giáo dục cụ thể, thiết thực góp phần cải thiện chất lượng GDHN trong nhà trường tiểu học.

2.4. Giải pháp trợ giúp hòa nhập ở trường học tiểu học cho trẻ em mồ côi sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội

2.4.1. Xây dựng môi trường hòa nhập cho học sinh ở trường tiểu học

Tăng cường sự tương tác giữa học sinh trong lớp, trong trường với trẻ em mồ côi sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội.

Đôi bạn cùng tiến: Đôi bạn cùng tiến là hình thức bạn bè giúp đỡ nhau trong học tập để cùng tiến bộ. Việc giúp đỡ nhau có lợi cho cả hai phía: người được giúp đỡ và người giúp đỡ. Trẻ giúp đỡ nhau dễ hơn người lớn giúp đỡ trẻ vì giữa trẻ có tiếng nói chung. Chúng dùng ngôn từ của chúng, biểu đạt theo cách hiểu của chúng và không bị mặc cảm, e ngại với nhau.

Vòng tay nhân ái: TEMC sống tại các CSBTXH rất thiếu tình thương yêu ruột thịt, thiếu tình thương yêu gia đình. Vì vậy, GV nên tạo ra cho các em một vòng tay yêu thương, quan tâm, hỗ trợ giúp đỡ từ những người xung quanh. Thông qua vòng tay nhân ái, những HS là bạn bè của TEMC sẽ là lực lượng tuyên truyền tốt nhất đến phụ huynh cũng như những cá nhân tổ chức thiện nguyện khác. Thực tế cho thấy, trẻ em là lực lượng tuyên truyền quan trọng đã mang lại thành công cho nhiều chương trình tuyên truyền. Trẻ em có thể tham gia vào việc xây dựng kế hoạch, đặt ra các quy tắc và thực hiện những gì mà các em đã xây dựng nên.

2.4.2. Tạo lập văn hóa tôn trọng và không phân biệt đối xử trong nhà trường tiểu học hòa nhập

Tại Việt Nam, nhà trường tiểu học là môi trường xã hội hóa bắt buộc đầu tiên của trẻ em theo chủ trương phổ cập giáo dục và luật giáo dục [9], [10]. Xây dựng văn hóa là việc làm cần thiết trong mọi nhà trường nói chung, nhà trường TH nói riêng. Đối với những trường tiểu học có TEMC sống tại các CSBTXH theo học, việc tạo lập văn hóa tôn trọng và không phân biệt cần được triển khai từ chủ trương đến nhận thức và hành vi của lãnh đạo nhà trường, GV - nhân viên, HS và phụ huynh của nhà trường. Trước tiên, đối với ban giám hiệu nhà trường, cần có những chỉ đạo cụ thể về việc GV dạy hòa nhập cần quan tâm đến các em HS mồ côi. Nếu các em có điều gì chưa tốt như những HS có một gia đình bình thường, được cha mẹ chăm sóc, giáo dục chu đáo thì phải coi đó là thiệt thòi của HS mồ côi. Không nên vì điều đó mà có thái độ không quý mến, yêu thương các em. Các bậc phụ huynh trong lớp có HS mồ côi cũng nên quan tâm động viên các em vì các em thiếu thốn cả vật chất lẫn tinh thần, không có cha mẹ đầy đủ như con cái họ. Các bạn HS trong lớp nên quan tâm, giúp đỡ,

yêu thương các bạn HS mồ côi đến từ các CSBTXH để các bạn cảm thấy được chào đón, được hòa nhập thật sự ở nhà trường TH.

2.4.3. Hỗ trợ năng lực hòa nhập ở trường tiểu học cho trẻ em mồ côi sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội

Cần hỗ trợ TEMC những năng lực hòa nhập sau đây để TEMC sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội có thể hòa nhập ở trường tiểu học:

- Giáo dục khả năng vượt qua tổn thương tâm lí cho TEMC sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội. Ở các trường học hòa nhập, cần có phòng tham vấn tâm lí học đường để hỗ trợ những HS có nhu cầu tư vấn tâm lí.

- Rèn luyện kĩ năng giao tiếp ở trường tiểu học cho TEMC sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội. Nhà trường cần tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng sống, các hoạt động trải nghiệm để các em được rèn luyện kĩ năng mềm, được giao tiếp trong nhiều môi trường khác nhau, nhiều đối tượng giao tiếp khác nhau.

- Giáo dục tính tuân thủ nội quy, nề nếp ở trường tiểu học cho TEMC sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội. Từng bước, nhà trường thay đổi những thói quen tự do trước kia, đưa các em dần tuân thủ đúng các nội quy của trường, của lớp.

- Hỗ trợ học tập các môn cơ bản cho TEMC sống tại các CSBTXH. Bằng các kế hoạch học tập cá nhân cho mỗi em HS mồ côi học hòa nhập, nhà trường lên kế hoạch cử GV hỗ trợ các em trên lớp, có thể phối hợp với nhân viên giáo dục của CSBTXH để hỗ trợ các em thêm khi các em học ở tại nơi các em đang sống.

3. Kết luận và kiến nghị

TEMC sống tại các CSBTXH có nhu cầu giáo dục hòa nhập rất lớn từ góc độ tiếp cận tâm lí - xã hội. Điều quan trọng nhất trong quá trình GDHN ở trường tiểu học cho TEMC sống tại các CSBTXH chính là cần xác định được những mục tiêu rõ ràng từ năng lực và nhu cầu của chính các em. Nhà trường hòa nhập và GV dạy hòa nhập cần thiết kế được chương trình GDHN phù hợp với nhu cầu đặc biệt của từng HS là TEMC sống tại các CSBTXH, điều chỉnh chương trình, dạy học phụ đạo, hỗ trợ thông qua KHGDNCN để các em thích nghi kịp với những giờ học trên lớp. Đặc biệt, quá trình GDHN cần được diễn ra trong một môi trường hòa nhập tích cực. Việc hỗ trợ học tập cho từng HS là TEMC sống tại các CSBTXH cần được tiến hành tổ chức một cách quy củ với phương thức kiểm tra đánh giá phù hợp.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo chủ trương giáo dục hòa nhập trong Thông tư 39/2009/ BGD&ĐT về GDHN cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nói chung, TEMC nói riêng. Thông tư này cần được triển khai cụ thể đến tận các nhà trường TH hòa nhập một cách quyết liệt và mạnh mẽ hơn nữa, không nên để tình trạng chưa triển khai trong thực tế như ở một số nhà trường có đối tượng HS nói trên học hòa nhập hiện nay.

- Nhà trường tiểu học dạy hòa nhập cần phải chủ động và tổ chức GDHN cho TEMC sống tại các CSBTXH mạnh

mẽ hơn nữa; Cần phải coi đó là nhiệm vụ quan trọng khi đã đón TEMC của các CSBTXH vào học mà không coi việc GDHN cho các em là một việc làm mang tính kinh nghiệm, tự phát.

- Các CSBTXH, cụ thể là nhân viên xã hội và người bảo trợ, cán bộ quản lý cần phối hợp chặt chẽ với nhà trường tiểu học trong GDHN cho TEMC để đạt hiệu quả giáo dục cao nhất. Bởi vì CSBTXH chính là gia đình thay thế của các em, nhân viên xã hội và người bảo trợ và cán bộ quản lý đều là cha mẹ thay thế (phụ huynh) của các em.

Trẻ em bị mồ côi cha mẹ hoặc vĩnh viễn mất đi sự chăm sóc giáo dục của cha mẹ ruột khi tuổi đời còn non nớt đã vô cùng thiệt thòi, TEMC buộc phải rời xa gia đình, quê hương để đến sống tại các CSBTXH, dựa vào sự bảo trợ của Nhà nước còn thiệt thòi hơn nữa. Coi GDHN cho TEMC sống tại các CSBTXH ở nhà trường tiểu học như một chủ trương, một quan điểm giáo dục cần thiết và nhân văn là một việc làm thiết thực, đúng đắn để góp phần giảm nhẹ những thiệt thòi mà TEMC sống tại các CSBTXH đang phải gánh chịu.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, (2015), *Dự thảo Đề án đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến 2030*, Hà Nội.

[2] Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, (2000), Nghị định số 07/2000/NĐ-CP về *Chính sách cứu trợ xã hội*.

[3] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, (2009), *Thuật ngữ bảo vệ trẻ em*, Hà Nội.

[4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, UNESCO tại Việt Nam, (2014), *Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên giáo dục hòa nhập*, Tài liệu 1- Giới thiệu- Tài liệu hiệu chỉnh, Hà Nội.

[5] Nguyễn Xuân Hải, (2010), *Quản lý giáo dục hòa nhập*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[6] Nguyễn Thị Nhân - Huỳnh Minh Hiền, (2011), *An sinh nhi đồng và gia đình*, NXB Thanh niên.

[7] Đoàn Thị Hương - Đặng Hoàng Minh, (2012), *Kiến thức - kĩ năng làm việc với trẻ em sống trong trung tâm bảo trợ xã hội và làng trẻ mồ côi*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

[8] Nguyễn Hồng Kiên - Trần Văn Công - Lại Yến Ngọc - Trần Thị Quỳnh Trang - Trần Thị Thu Hằng, (2015), *Thực trạng chính sách An sinh xã hội cho trẻ em mồ côi đang sống tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội Việt Nam*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế của Trường Đại học Lao động Xã hội 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

[9] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, (1991), Luật số 56-LCT/HĐND 8, *Luật Phổ cập Giáo dục tiểu học*, Hà Nội.

[10] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, (2009), *Luật Giáo dục*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[11] Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, (2011), *Hệ thống các cơ sở bảo trợ xã hội*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.

THE NEED OF INCLUSIVE EDUCATION IN PRIMARY SCHOOLS OF ORPHANS LIVING IN SOCIAL PROTECTION CENTERS BASED ON THEIR PSYCHOSOCIAL CHARACTERS

Nguyen Hong Kien

VNU University of Education, Vietnam National University, Hanoi
 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam
 Email: Nguyenhongkiengd@gmail.com

ABSTRACT: *Primary school-aged orphans living in social protection centers have a great need to integrate in their schools based on their psychosocial characteristics. It is the fact that when suddenly losing loved ones at an early age, they are likely to suffer from psychological trauma, solitude, or freedom of compliance due to lack of parental care and education. When living in the social protection institutions, they have to change their living habits to adapt to the new environment. Therefore, when these children enter primary schools, they have diverse needs for inclusive education. Not only teachers but also social workers and the social protection institutions are required to take measures to support these children to integrate into the primary schools which is their first socialized environment, helping the students have better academic results as well as positive behaviors to become independent citizens.*

KEYWORDS: Orphans; inclusive education; social protection institutions; primary schools.